TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HSST.
Ngày: 09/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Kim Thoa**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. **Nguyễn Văn Dũng** (Cán bộ Phòng giáo dục & đào tạo TX Cai Lậy)

2. **Võ Thanh Hải** (Nguyên giáo viên – Hiệu trưởng trường Võ Việt Tân)

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Bùi Công Danh** - là cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thảo Vân -** kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiểu L, sinh ngày 23/4/2001 tại Tiền Giang; trú tại ấp S, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Số chứng minh nhân dân: 312511016; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa)

Đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

Người bào chữa: Ông Phạm Văn K – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

Địa chỉ: Số M, H, phường B, TP. M, tỉnh Tiền Giang.

Người bị hại: Lương Thị T, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu M, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ quan đến vụ án:

Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/7/2003. (Vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật: Huỳnh Thị L, sinh năm 1970. (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Người làm chứng: Huỳnh Văn U, sinh năm 1963. (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu M, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Tiểu L bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 18/11/2017 trên đường điều khiển xe mô tô kiểu Max biển số 63B2-133.07 chở Nguyễn Tiểu L đi chơi game về, Nguyễn Duy K, sinh ngày 08/7/2003, ngụ ấp N, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ L cùng thực hiện. K điều khiển xe mô tô biển số 63B2-133.07 chở L tìm nhà dân có tài sản để lấy trộm. Khoảng 02 giờ cùng ngày, K chở L đến trước nhà chị Lương Thị T, ngụ Khu M, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, K dừng xe lại nói với L để K vô nhà lấy trộm tài sản, L đồng ý, K kêu L dẫn xe xuống bờ kênh ven lộ trước nhà chị T nấp và chờ K nếu có tiếng người la thì dẫn xe lên lại chờ K ra chở L tẩu thoát. K leo qua hàng rào lưới B40, vào khu vực nhà chị T, thấy cửa nhà đóng K tiếp tục trèo lên tường nhà, lách qua khe hở giữa tường nhà và mái nhà, K nhìn thấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vỏ vàng bên trong gắn 02 sim điện thoại (số 0918272774, 01636344455) 01 thẻ nhớ bên trong và ốp lưng bằng nhựa của chị T đang sạc pin để trên ghế trong nhà, K dùng tay lấy điện thoại thì chị T thức dậy phát hiện truy hô. K giữ điện thoại bỏ cục sạc pin lại rồi xuống đất bỏ chạy ra chỗ xe đang đậu. Lúc này L ở ngoài nghe tiếng la lớn nên bỏ chạy bộ thoát thân trước. Riêng K bị chị T và người dân bắt giữ cùng tang vật. Sáng ngày 18/11/2017 L được công an mời làm việc và đã thừa nhận hành vi của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vỏ vàng kèm theo 02 sim điện thoại số 01636344455, 0918272774, 01 thẻ nhớ hiệu Apacer Micro SD 16GB, 01 ốp lưng điện thoại nhựa.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu đỏ vàng, kèm theo 01 sim điện thoại số 01698651453, 01 thẻ nhớ hiệu Lexar 300x 16GB, 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa.

- 01 túi xách da màu nâu, bên trong có 01 thẻ bảo hiện ý tế tên Nguyễn Tiểu L.

- 01 xe mô tô hiệu Fusin, màu sơn trắng, biển số 63B2-133.07

Tại kết luận định giá tài sản số 27, ngày 23/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C kết luận tổng tài sản thiệt hại được định giá là 5.239.0000đ.

Ngày 29/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01, trao trả cho Lương Thị T gồm: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung Galaxy J7 Pime, màu vỏ vàng kèm theo 02 sim điện thoại số 01636344455, 0918272774 01 thẻ nhớ hiệu Apacer micro SD 16GB, 01 ốp lưng điện thoại nhựa;

Ngày 11/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã ra quyết định xử lý vật chứng số 27, trao trả cho Nguyễn Tiểu L gồm: 01 điện thoại di động hiệu samsung Galaxy J7, màu vỏ vàng, kèm 01 sim điện thoại Viettel số 01698651453, số thẻ sim 988404800 88266 62666, 01 thẻ nhớ loại micro SD hiệu lesar 300x 16GB màu xanh trắng đen; 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo trên có hình con thỏ và chữ COSANO; 01 túi xách da màu nâu trên có chữ Jeep BULUO, có quai đeo; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Tiểu L.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSTXCL ngày 06/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tiểu L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C vẫn giữ nguyên quyền truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, 91 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tiểu L từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12-18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự người bị hại nhận lại tài sản xong không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét. Về vật chứng đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

Trợ giúp viên pháp lý Phạm Văn K bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo tại phiên tòa trình bày: Thống nhất với quan điểm và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo, không có ý kiến phát biểu tranh luận thêm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi và là đồng phạm. Một phần do thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình, đề nghị Tòa áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, 65, 91 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tiểu L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố cụ thể: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 18/11/2017 trên đường đi chơi về bị cáo được Nguyễn Duy K rủ đi lấy trộm tài sản của người khác, sau đó bị cáo và K đã đến nhà của chị Lương Thị T, tại đây bị cáo đứng ở ngoài cảnh giới còn K đột nhập vào nhà chị T lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vỏ vàng kèm theo 02 sim điện thoại số 01636344455, 0918272774, 01 thẻ nhớ hiệu Apacer Micro SD 16GB, 01 ốp lưng điện thoại nhựa. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C kết luận tổng tài sản thiệt hại là 5.239.0000đ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo phạm tội do K rủ rê, tham gia với vai trò giúp sức, mới phạm tội lần đầu

và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội là người chưa thành niên nên khả năng nhận thức pháp luật có hạn chế, bị cáo có ông nội là liệt sỹ, bản thân bị cáo lại thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử có xem xét chiếu cố trong việc lượng hình, đồng thời không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

Đối với Nguyễn Duy K là người đã thực hiện hành vi trộm cắp cùng với bị cáo L, nhưng K sinh ngày 08/7/2003 tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội K chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Xét thấy cũng phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án tài sản đã được thu hồi trao trả lại cho người bị hại xong, chị T cũng không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với Nguyễn Duy Khánh là anh ruột của Nguyễn Duy K, Khánh là chủ sở hữu của xe mô tô biển kiểm soát 63B2-133.07, xe hiện đang tạm giữ. Do hiện nay Khánh không có ở địa phương nên không tiến hành tố tụng được. Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh để làm rõ và sẽ được xử lý, giải quyết sau.

Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018, do đó căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo là phù hợp.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của trợ giúp viên pháp lý ông Phạm Văn K là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Về án phí: : Bị cáo Nguyễn Tiểu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiểu L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60, 69, 70 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiểu L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí : Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy đình về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tiểu L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tiểu L và người đại diện theo pháp luật cho bị cáo ông Nguyễn Văn D, Người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lương Thị T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Duy K, đại diện theo pháp luật của Nguyễn Duy K là bà Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thoa

Nơi nhận**:**
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND Tx Cai Lậy*;
- *Công an Tx Cai Lậy;*
- *Chi cục THADS Tx Cai Lậy;*
- *UBND xã T;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu*.